

LD3 NHẢY DÙ VỚI MẶT TRẬN KHÁNH DƯƠNG

Từ 19/3/1975 đến 2/4/1975

Khánh Dương là một thị trấn nhỏ, nằm ở độ cao khoảng 1,000m, cạnh Quốc Lộ 21, nối liền vùng cao nguyên Ban Mê Thuột với vùng duyên hải Tỉnh Khánh Hòa, cách QL 1 khoảng 60 km. Khánh Dương là vùng đất đồi núi trong khung cảnh thiên nhiên bao quanh bởi những khu rừng già thật hùng vĩ, như che chở sự sống bình yên cho những người dân di cư trú ngụ từ bốn phương trời. Hầu hết, họ là những gia đình quân nhân di hành theo bước quân ngũ đến đây lập nghiệp sinh sống. Quanh Khánh Dương là những bản Thượng có nhiều sắc dân thiểu số hiền hòa sinh sống.

Cách Khánh Dương về hướng Đông dọc theo quốc lộ I không bao xa, núi Đá Bia nằm trên Đèo Cả thuộc Phú Yên, sừng sững khối đá lớn trông như tạc hình ảnh mẹ bồng con đứng nhìn ra biển gọi là hòn Vọng Phu, hay còn gọi là núi Mẹ Bồng Con. (*Sự tích Hòn Vọng Phu dựa theo câu chuyện dân gian: Trong thời tao loạn, có hai anh em ruột vì chạy giặc phải ly tán từ thuở nhỏ. Khi chàng trai và cô gái gặp nhau vì không nhận ra nhau nên thương yêu nhau và kết duyên vợ chồng, sinh hạ được đứa con, ăn ở với nhau rất hạnh phúc. Thế rồi một ngày, người chồng gọi đầu cho vợ, thấy có vết sẹo, lần mò câu chuyện, người chồng mới vỡ lẽ vết sẹo đó do chính chàng gây ra cho cô em gái từ thuở nhỏ. Người chồng đau khổ, ân hận, không dám nói cho vợ biết, lặng lẽ ra đi. Biệt tăm chàng, người vợ thương nhớ chồng, ôm con lên núi đứng chờ cho đến khi hóa đá*)

Vào những ngày đầu năm 1975, dưới áp lực của địch đè nặng trên cao nguyên, phòng thủ Khánh Dương được tăng cường Trung Đoàn 40 thuộc SĐ22BB do Đại Tá Thiều làm Trung Đoàn Trưởng và hai Tiểu Đoàn ĐPQ thuộc Liên Đoàn 922 Địa Phương Quân thuộc Tiểu Khu Khánh Hòa trấn giữ. Sau khi chiếm lĩnh trọn vùng Cao Nguyên gồm các Tỉnh Ban Mê Thuột, Kontum và Pleiku, Cộng quân muốn tiến về vùng duyên hải để tiến chiếm Khánh Hòa, Phú Yên và Qui Nhơn nên bằng mọi giá họ phải búng Khánh Dương.

Lực Lượng Địch :

- SĐ F10. chủ lực tấn công BMT.
- SĐ320 đã bị thiệt hại nặng khi đụng độ với Nhảy Dù ở Thượng Đức.
- SĐ316 CSBV từ Nam Lào tiến sang
- 5 Trung Đoàn pháo binh gồm 48 khẩu pháo dù loại và phòng không.
- 1 Trung Đoàn Chiến Xa, một Trung Đoàn Đặc Công.
- 2 Trung Đoàn Công Binh, Một Trung Đoàn Thông Tin.

Lực Lượng Ban :

- Trung Đoàn 40/SĐ22 Bộ Binh. do Đại Tá Thiều làm Trung Đoàn Trưởng

- Lữ Đoàn 3 Nhảy Dù, LĐT là Trung Tá Lê Văn Phát gồm :
 - * Tiểu Đoàn 2 Nhảy Dù, TĐT Thiếu Tá Trần Công Hạnh
 - * Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù, TĐT Trung Tá Bùi Quyền
 - * Tiểu Đoàn 6 Nhảy Dù, TĐT Trung Tá Nguyễn Hữu Thành.
 - * Tiểu Đoàn 3 Pháo Binh Nhảy Dù, TĐT là Thiếu Tá Nguyễn Văn Triệu.
 - * Đại Đội 3 Trinh Sát Nhảy Dù, ĐĐT là Đại Úy Nguyễn Viết Hoạch.
- 2 Tiểu Đoàn thuộc Liên Đoàn 922 Địa Phương Quân/Tiểu Khu Khánh Hòa
- 1 chi đoàn M113

Diễn Tiến :

Trưa ngày 14 tháng 3, 1975, trong khi Sư đoàn 23 BB đang khai triển các cánh quân để tiến về giải cứu Ban Mê Thuột, thì tại Cam Ranh, Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu, Thủ tướng Trần Thiện Khiêm, Đại tướng Cao Văn Viên, Trung tướng Đặng Văn Quang, phụ tá An ninh Quân sự của Tổng Thống, đã họp mật với Thiếu Tướng Phạm Văn Phú, Tư lệnh Quân đoàn 2-Quân khu 2. Tại cuộc họp kéo dài gần 2 giờ, Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu ra lệnh cho Thiếu Tướng Phạm Văn Phú triệt thoái toàn bộ lực lượng của Quân đoàn 2/Quân khu 2 khỏi Cao nguyên, di chuyển về các tỉnh duyên hải miền Trung thuộc lãnh thổ Quân khu 2.

Vào lúc 5 giờ 10 chiều ngày 14 tháng 3, 1975, khi vừa từ Cam Ranh trở về, Tướng Phú triệu tập một cuộc họp khẩn cấp với thành phần tham dự gồm có: Chuẩn tướng Trần Văn Cẩm, Phụ tá Hành quân; Chuẩn tướng Phạm Ngọc Sang, Tư lệnh Sư đoàn 6 Không quân, Đại tá Phạm Duy Tất, Chỉ huy trưởng Biệt động quân Quân khu 2 (gồm 5 liên đoàn Biệt động quân), Đại tá Lê Khắc Lý, Tham mưu trưởng QĐ 2 & Quân khu 2.

Mở đầu cuộc họp đặc biệt này, Tướng Phú đã thừa lệnh Tổng thống VNCH gán cấp Chuẩn tướng cho Đại tá Phạm Duy Tất. Ngay sau đó, ông trình bày tóm tắt nội dung cuộc họp tại Cam Ranh và chỉ định Chuẩn Tướng Trần Văn Cẩm và tân Chuẩn Tướng Phạm Duy Tất chỉ huy tổng quát cuộc rút quân khỏi Cao nguyên.

Sáng ngày 15- 3-1975, Thiếu tướng Phạm Văn Phú, Tư lệnh Quân đoàn 2/Quân khu 2 cùng với một số sĩ quan trưởng phòng và sĩ quan tham mưu đã bay về Nha Trang để tái tổ chức Bộ Tư lệnh Quân đoàn 2 / Quân khu 2 tại đây.

Sau khi tấn chiếm hoàn toàn thị xã Ban Mê Thuột, Công Quân gấp rút điều động các Sư Đoàn 320, 316, 968, và F10 di chuyển tiến chiếm Pleiku và khi biết được Pleiku bỏ ngõ họ điều quân tấn công thẳng xuống khu vực đồng bằng dọc theo duyên hải qua hai ngã QL 19 và QL 21.

Ngày 15/3/1975, LĐ3ND đang trấn đóng tại Đại Lộ Quảng Nam sau chiến trận Thượng Đức, được lệnh bàn giao khu vực trách nhiệm cho Lữ Đoàn 369 TQLC và xuống 2 tàu Dương Vận Hạm HQ504 và HQ404 của Hải Quân tại cảng Đà-Nẵng để xuôi Nam về phòng thủ Sài Gòn theo lệnh triệt thoái của bộ TTM. Trong lúc đó, Thiếu Tướng Phú xin bộ Tổng Tham Mưu cho LĐ3ND tăng viện để lập phòng tuyến mới tại Khánh Dương. Cùng một lúc LĐ2ND được lệnh

bàn giao khu vực trách nhiệm phía Bắc đèo Hải Vân cho TQLC và được không vận thẳng về Sài Gòn.

Theo lịch trình di tản của Quân Khu 2, ngày 16/3/1975, một số đơn vị tiếp vận, Pháo binh, Công binh của Quân đoàn 2 di chuyển trên 200 quân xa, với sự yểm trợ của đơn vị Lữ Đoàn 2 Kỵ Binh, Liên Đoàn 7 BĐQ đã khởi hành ra khỏi thị xã Pleiku, đây là lực lượng đi đầu của của đoàn quân triệt thoái khỏi Pleiku.

Khi Tiểu đoàn 58/LĐ7BĐQ tiến chiếm đỉnh đèo Cheo Reo và làm chủ tình hình trận địa thì CQ dùng chiến xa tấn công và bao vây lực lượng BĐQ ở phía dưới chân đèo hướng tỉnh lỵ Phú Bổn. Các Tiểu đoàn 32 và 85BĐQ, Pháo binh và phân đội hỏa tiễn TOW đã dàn đội hình chống trả quyết liệt. Trận chiến càng lúc càng khốc liệt. Liên đoàn 7 BĐQ xin phi pháo yểm trợ, 40 phút sau, oanh tạc cơ của Không quân VNCH đến oanh kích CQ quanh trận tuyến. Đến 18 giờ 05 phút, chiến trường mới tạm im tiếng súng, nhưng Cộng quân vẫn còn áp lực quanh đoàn quân di chuyển.

Chiều 18/3/1975, Bộ Tư lệnh Quân đoàn 2 về đến Hậu Bổn, tỉnh lỵ tỉnh Phú Bổn, nơi Quân đoàn 2 đặt Bộ Tư Lệnh nhẹ để điều động cuộc triệt thoái, điểm đến là vùng duyên hải còn cách hơn 160 km. trong khi Công binh chưa làm kịp cầu phao bắc qua sông Ê-Pa.

Tối 18/3/1975, Cộng quân lên vào khu vực Tây Nam của vòng đai tỉnh lỵ Hậu Bổn, sử dụng súng cối pháo kích vào một số vị trí dừng quân của các đơn vị triệt thoái. Phi trường Hậu Bổn cách Bộ Tư lệnh nhẹ Quân Đoàn 2 chưa đến 2 km bị Cộng quân chiếm. Liên đoàn 7 BĐQ được điều động phản công, đẩy lùi Cộng quân ra khỏi khu vực Tây Nam của tỉnh lỵ. Kịch chiến diễn ra suốt đêm và kéo dài đến ngày hôm sau.

Chiều ngày 19/3/1975, Bộ Tư lệnh Quân Đoàn 2 nhận được báo cáo Phú Bổn thất thủ. Một số lớn chiến xa M 48 và M 41 của Lữ đoàn 2 Kỵ Binh bị kẹt lại tỉnh lỵ Hậu Bổn.

Trong ngày này, đang trên đường xuôi Nam sau 2 ngày và 3 đêm hải hành, LĐ3ND được lệnh đổ quân xuống Cầu Đá Nha Trang để tăng viện cho mặt trận Quân Khu 2. Sau khi cập Bến Nha Trang, Trung Tá Lê Văn Phát LĐT/LĐ3ND nhận lệnh từ Thiếu Tướng Nguyễn Văn Phú: Lữ Đoàn 3 Nhảy Dù điều động 3 Tiểu Đoàn cơ hữu 2, 5 & 6 Nhảy Dù cùng một Tiểu Đoàn Pháo Binh 105 lỵ và Đại Đội 3 Trinh Sát Nhảy Dù đến lập tuyến phòng thủ dọc theo QL21 trên đèo M'Drak khởi đầu từ chân đèo Phượng Hoàng đến Khánh Dương.

Trong khi cuộc triệt thoái của lực lượng Quân đoàn 2 đang diễn ra trên liên tỉnh lộ 7 B, thì tại tỉnh Quảng Đức, vào trưa ngày này, Cộng quân đã tấn công cường tập vào tỉnh lỵ và chi khu Kiến Đức, chi khu trưởng Kiến Đức bị thương. Đến 3 giờ 20 chiều 20/3/1975, bộ Tư lệnh Quân đoàn 2 mất liên lạc với Đại tá Nghìn-Tỉnh trưởng/Tiểu khu trưởng Quảng Đức.

***Công quân áp lực Khánh Dương**

Cùng lúc tấn công vào Quảng Đức, trong ngày 20/3/1975, Cộng quân đã áp lực nặng ở Bắc Khánh Dương, tỉnh Khánh Hòa. Tin tức tình báo ghi nhận sư đoàn 968 CSBV và hai trung đoàn của sư đoàn 320 CSBV đã từ Ban Mê Thuột di chuyển xuống Khánh Dương, cách địa điểm này 8 km về hướng Tây Bắc.

Ngày 20/3/1975 Trung Tá Lê Văn Phát ra lệnh cho BCH/LĐ3ND, TĐ2ND, TĐ3PBND, ĐĐ3TSND theo đường bộ kéo lên Dục-Mỹ, Ninh Hoà. TĐ5ND và TĐ6ND rải quân bố trí từ núi Chu Kroa (3100m) dọc theo QL21 dài khoảng 30 cây số về Khánh Dương. Phía Nam của LĐ3ND có một TĐ Địa Phương Quân trấn giữ. Tại đèo Cả trên QL1 có TĐ34BĐQ trách nhiệm trấn giữ.

Mặt Trận Quân Khu 2 cuối tháng 3/1975

Sáng ngày 21/3 tất cả đơn vị thuộc LĐ3ND đều sẵn sàng tại vị trí chiến đấu của mình. Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù do Trung Tá Bùi Quyền làm TĐT trấn ngự tại phía Nam Thị trấn Khánh Dương cạnh QL21; Tiểu Đoàn 6 Nhảy Dù do Trung Tá Nguyễn Văn Thành làm TĐT trấn ngự tại cao điểm 957m Buôn Ea Thi. Và Tiểu Đoàn 2 Nhảy Dù trấn ngự ngay tại chân đèo Phượng Hoàng. BCH Lữ Đoàn, TĐ3 Pháo Binh và Đại Đội 3 Trinh Sát đóng tại Dục Mỹ.

Vào lúc 12 giờ 15 ngày 21/3/1975, phi trường Khánh Dương bị pháo kích. Một đơn vị CQ di chuyển về vị trí cách phi trường Khánh Dương khoảng 1 km về hướng Nam. Tin tức tình báo cho biết 2 Sư Đoàn cộng sản F10 và 320 từ Ban Mê Thuột sẽ tiến đánh Khánh Dương búng nút chặn LĐ3ND để dọn đường tiến thẳng về Sài Gòn.

Sau khi quan sát trận địa, Trung Tá LĐT yêu cầu Quân Đoàn tăng viện ít nhất một Sư Đoàn Bộ Binh hậu thuẫn để cho Lữ-Đoàn 3 Nhảy Dù có thể xung kích ngăn chặn đà tiến quân của địch quân. Quân đoàn đã trả lời không còn quân để tăng viện.

17 giờ 45, Một Trung Đoàn của SĐF10 CSBV tấn công vào TĐ2/40/22BB tại 10km phía Tây Khánh Dương (cây số 62). Gần 100 Công quân bỏ xác tại trận và 2 tù binh. Đây chỉ là trận đánh dò dẫm của Công quân.

Sáng ngày 22/3/1975, mặt trận Khánh Dương bị áp lực nặng. Lực lượng CQ đã dốc toàn lực mở cuộc tấn công phòng tuyến Khánh Dương.

7.30 giờ Công quân mở trận địa pháo kinh hồn vào các đơn vị phòng thủ phía Tây Khánh Dương. Hàng ngàn quả đạn pháo đủ loại tới tấp rơi vào các căn cứ phòng thủ của Trung Đoàn 40BB và 2 Tiểu Đoàn Địa Phương Quân Tỉnh Phan Rang. Sau đó SĐF10/CSBV dốc toàn lực biển người với xe tăng yểm trợ tấn công vào các đơn vị này. Sau một giờ giao tranh các đơn vị phòng thủ bị tràn ngập và cắt ra từng mảnh nhỏ, trên phân nửa quân số bị thương vong, một số tàn quân của các đơn vị này rút về phía Nam của phòng tuyến Nhảy Dù rồi tiếp tục rút về Diên Khánh.

9 giờ 00 sáng Cộng quân tiến về Chi khu Khánh Dương với 12 chiếc xe tăng hỗ trợ không cần ngưng trang. Sau đó CS pháo đại bác 122 ly vào quận Khánh Dương, đến 9,30 giờ thì chi khu Khánh Dương mất liên lạc. Đến 10 giờ, Quận trưởng Khánh Dương báo cáo phải di tản chiến thuật vì Cộng quân tràn ngập.

Ngày 23/3/1975 Tại mặt trận Khánh Dương, Cộng quân đã gia tăng áp lực tại tuyến phòng ngự của Lữ Đoàn 3 Nhảy Dù. Lữ Đoàn Trưởng LĐ3ND yêu cầu phi pháo oanh kích đoàn chiến xa CSBV khoảng 20 chiếc trên đường kéo

lên đèo M'Drak và xin tăng cường lực lượng Thiết Kỵ cũng như trang bị hỏa tiễn TOW chống chiến xa.

16 giờ 30, nhiều chiến xa của Cộng quân xuất hiện ở vị trí cách trung tâm quận lỵ Khánh Dương 2 km về phía Tây Bắc. Ở phía Đông Nam Khánh Dương, phi cơ quan sát của Không quân VNCH ghi nhận có 2 chiến xa T-54. Ở phía Bắc có nhiều xe kéo đại pháo cách quận lỵ khoảng 3 km. Không quân đã thực hiện nhiều phi xuất oanh tạc chính xác ngăn chặn mức độ tiến quân của Cộng quân.

Sau đó các đơn vị tiền sát của LĐ3ND bắt đầu chạm địch, với thể tấn công ào ạt của CSBV trên QL21, nhưng gặp sức kháng cự dũng mãnh của các chiến sĩ Nhảy Dù với những trận cận chiến ngoạn mục địch quân đã bị tổn thất nặng ngay trận đầu với 5 chiến xa T54 bị hạ tại trận và hàng trăm xác công quân bỏ lại chiến địa.

Với kinh nghiệm già dặn chiến trường đoán chắc cộng quân sẽ tập kích sau đó, LĐT/LĐ3ND cho ĐĐ3TSND của Đ/U Nguyễn Việt Hoạch bung rộng ra dọc hai bên sườn quốc lộ 21 sẵn sàng nghinh chiến.

Vào lúc 10 giờ sáng ngày 25/3/1975, đúng như dự đoán của Lữ Đoàn Trưởng LĐ3ND, trong ngày này, Sư đoàn F-10 CSBV mở cuộc tấn công toàn diện vào phòng tuyến của Lữ đoàn 3 Nhảy Dù với quân số gấp 6 lần. Các chiến sĩ Nhảy Dù không hề nao núng chống trả mãnh liệt đôi khi phải dùng thể cận chiến để đối đầu với cộng quân. tại Khánh Dương, sau cùng lực lượng Nhảy Dù đã đánh bật cộng quân ra khỏi phòng tuyến sau những trận kịch chiến.

Ngày 28/3/1975 một đoàn xe tiếp tế thực phẩm và đạn dược cho LĐ3ND đã bị cộng quân phục kích đánh tan trên Quốc lộ 21 dưới chân đèo Phượng Hoàng. TĐ5ND được lệnh lui quân về vị trí TĐ6ND và TĐ2ND trở thành đơn vị cơ động ứng chiến và được lệnh giải tỏa QL21 từ đèo Phượng Hoàng đến Dục Mỹ để an ninh lộ trình tiếp tế.

Ngày 29/3/1975 vào lúc 3.00 giờ sáng, Pháo binh cộng sản đủ loại dập lên tuyến phòng thủ của Tiểu Đoàn 5 và 6 Nhảy Dù sau đó cộng quân tập trung toàn lực lượng biến người với các Sư Đoàn 316, 320 và F10 quyết dứt điểm LĐ3ND từ 3 phía. LĐT/LĐ3ND ra lệnh cho các đơn vị trực thuộc lập "phòng tuyến thép" không lui. Cho đến 21.00 giờ đêm 4 chiếc Thiết Vận Xa M113 tự ý rời khỏi vị trí được chỉ định liền bị bắn cháy ngay tức khắc. Đó là kỷ luật thép của "Đoàn Quân Mũ Đỏ" khi lâm chiến.

LĐ3ND sau những thiệt hại tại Thường Đức Quân Khu 1 và hơn một tuần lễ đương đầu với ba Sư Đoàn CSBV đông gấp 10 lần, không được bổ xung, không được tiếp tế, không chiến xa, không pháo binh hạng nặng hỗ trợ, chỉ còn lại khoảng hơn 1000 chiến binh.

Tuyến đầu tiên là TĐ5ND và TĐ6ND bị địch bao vây tứ bề. Địch quân đông như kiến cùng quân phòng thủ đánh cận chiến "xáp lá cà" suốt đêm đến 7.00 giờ sáng mà tuyến phòng thủ vẫn còn giữ vững. Sáng ngày hôm sau 30/3/1975, trên 20 phi tuần A37 bay lên yểm trợ làm giảm bớt áp lực của địch quân. Quân Dù gấp rút tổ chức lại hệ thống phòng thủ.

2 giờ 15 chiều ngày 30/3/1975, Cộng quân lại mở cuộc tấn công cường tập mới vào phòng tuyến của Lữ Đoàn 3 Nhảy Dù tại Khánh Dương. Lữ Đoàn Trưởng báo cáo khẩn về tình hình cho Thiếu tướng Phú. Vị Tư lệnh Quân Đoàn 2 ra lệnh "Lữ đoàn Dù cố gắng giữ phòng tuyến", và hứa sẽ có lực lượng tăng

viện. Một cây cầu trên QL21 dẫn đến Khánh Dương bị Không Quân VNCH phá sập..

- **Trận chiến cuối cùng tại Qui Nhơn**

Ngày 31/3/1975 Sáng sớm tình hình tại Khánh Dương vô cùng nguy ngập, LĐT/LĐ3ND báo cáo cho Tướng Phú : tuyến phòng thủ TĐ5ND bị cộng quân cắt đứt thành nhiều mảnh, nếu không có quân tăng viện LĐ3ND sẽ bị địch quân tràn ngập.

Tướng Phú gọi về Bộ Tổng Tham Mưu khẩn cầu gởi quân tăng viện gấp cho Khánh Dương. Xin tăng cường 2 TĐ/BĐQ trấn đóng tại đèo Cả và cho LĐ3TQLC vào vùng trách nhiệm tại Khánh Dương ngay ngày hôm nay.

Trong khi đó cộng quân đã tràn chiếm các quận lỵ của tỉnh Bình Định. Tại Qui Nhơn, SĐ3CSBV đã chiếm nhiều vị trí trọng yếu trong thành phố, trong đó có hải cảng. Lực lượng Sư đoàn 22 Bộ binh với Trung đoàn 41 và Trung đoàn 42 đã nỗ lực mở cuộc phản kích với sự yểm trợ hỏa lực hải pháo từ tàu Hải quân ở ngoài biển, nên địch quân bị đánh bật ra khỏi khu ven bờ biển, vùng kiểm soát của lực lượng VNCH được mở một khoảng rộng dài chừng 4 dặm về phía Nam, để tạo an ninh cho tàu Hải quân cập bến đón các đơn vị còn lại của Sư đoàn 22 Bộ binh triệt thoái khỏi tỉnh Bình Định.

LĐ3ND trấn ngự từ đèo Phượng Hoàng đến Khánh Dương

Trung Đoàn Trưởng Trung đoàn 42 Bộ binh tự sát tại bờ biển Qui Nhơn; Trung Đoàn Trưởng 41 cùng 2/3 cấp SQ chỉ huy được ghi nhận là tử trận hoặc mất tích : Trong cuộc triệt thoái tại Qui Nhơn, vị Trung Đoàn Trưởng Trung đoàn 42 Bộ binh là Đại tá Nguyễn Hữu Thông đã không chịu đi, từ chối cuộc di tản và sau đó ông đã tự sát bằng súng Colt 45. SĐ22BB tổn thất khoảng 70% quân số.

Một Tiểu Đoàn Trưởng Địa Phương Quân tỉnh Bình Định tự sát ngay trước quận đường Phù Cát. Cùng lúc diễn ra trận chiến tại Qui Nhơn Tại Căn cứ Không quân Phù Cát, sau 2 ngày đêm tổ chức cố thủ, Trung đoàn 47/Sư đoàn 22 Bộ binh đã bị CQ tấn công cường tập. Trong đêm, Trung đoàn này rút về Qui Nhơn thì bị phục kích tại quận lỵ Phù Cát, bị thiệt hại gần 50% lực lượng, Trung Đoàn Trưởng là Đại Tá Lê Cầu đã bị CQ bắt sống. Cộng quân đã chiếm quận lỵ này vào buổi chiều. Thi hài của vị Tiểu đoàn trưởng Địa phương quân (các tài liệu không ghi rõ tên) vẫn còn nằm nguyên trước Văn phòng Quận Phù Cát. Thay vì đầu hàng địch quân, vị tiểu đoàn trưởng này quyết định tự sát.

Sáng ngày 1/4/1975, nhiều vị trí phòng thủ của các đơn vị Quân Lực VNCH tại Khánh Hòa bị tấn công. Tại Khánh Dương, Lữ Đoàn 3 Nhảy Dù do Trung Tá Lê Văn Phát chỉ huy đã kịch chiến với 4 trung đoàn CSBV (thuộc hai sư đoàn khác nhau). Lực lượng của Lữ Đoàn 3 Nhảy Dù gồm có một tiểu đoàn Pháo Binh và 3 Tiểu Đoàn bộ-chiến Dù đã giao tranh quyết liệt với các đơn vị thuộc Sư Đoàn F-10 và SĐ 320 Bắc Việt. Các Tiểu Đoàn Nhảy Dù đã chống trả dữ dội bất chấp đạn pháo binh của Cộng quân bắn khá chính xác. Nhiều vị trí

mất rồi được chiếm lại, rồi lại bị mất, nhiều lần như vậy nhưng các Tiểu Đoàn thuộc Lữ Đoàn 3 Dù vẫn cố giữ vững vị trí chiến đấu.

Trung Đoàn 25/SĐ10CSBV đồng loạt tấn công vào vị trí của TĐ6ND do Trung Tá Nguyễn Hữu Thành làm TĐT, Thiếu Tá Trần Tấn Hoà làm TĐP. Tuyển phòng thủ của TĐ6ND bị tràn ngập sau đó. Trung Tá Thành, Đ/Úy Triết, cùng một số quân nhân ND bị bắt tại trận.

TĐ5ND do Trung Tá Bùi Quyền TĐT và Thiếu Tá Võ Trọng Em làm TĐP bị Trung Đoàn 28 CSBV vây hãm và tràn ngập. Thiếu Tá Võ Trọng Em đã hướng dẫn được khoảng 200 chiến sĩ lui vào rừng, vượt núi xuyên rừng về Nam, 5 ngày sau toán quân này mới được trực thăng giải cứu bốc về Phan Rang., một số quân ND khác tháp tùng Thiết Đoàn M113 về được Dục Mỹ.

Trong tình hình sôi động và trước áp lực nặng của Cộng quân, vào lúc 8 giờ 10 phút ngày 1 tháng 4/1975, Trung Tá Phát trình với Thiếu Tướng Phú là nếu không có tăng viện, không được cấp phát thêm đạn dược và hỏa tiễn TOW chống chiến xa thì tuyển Khánh Dương sẽ bị Cộng quân tràn ngập. Tướng Phú yêu cầu Lữ Đoàn 3 Nhảy Dù cố gắng để chờ quân của Sư Đoàn 22 Bộ Binh từ Qui Nhơn rút vào cùng với một Trung Đoàn của Sư Đoàn 23 Bộ Binh được tái chỉnh trang.

Lữ Đoàn 3 Nhảy Dù đã bị địch quân bao vây rất ngặt, đã hạ được 4 chiến xa địch nhưng phòng tuyến đã bị lùi xa lại phía sau. Tướng Lê Quang Lưỡng gọi Tướng Phú yêu cầu gửi quân tăng viện cho LĐ3ND. Ông cũng cố gắng liên lạc với các nơi khác tìm cách trợ giúp thêm quân cho LĐ3ND.

Trong ngày này Trung Tá Phát gọi xin thêm viện quân khẩn cấp lần thứ năm và được Thiếu Tướng Phú trả lời không còn quân để tăng viện và ra lệnh cho LĐ3ND di chuyển về phía Nam.

Lúc 15.30 giờ, Tướng Phú ra lệnh cho 2 phi tuần khu trục đến yểm trợ mặt trận Khánh Dương để giải tỏa bớt áp lực của địch lên cánh quân Nhảy Dù. Đây là những trái bom cuối cùng được sử dụng trên chiến trường Quân Khu 2.

Đến 4 giờ 10 chiều ngày 1 tháng 4/1975, khi đang bay trên không phận Khánh Dương thì Tướng Phú chỉ liên lạc được với một sĩ quan của Lữ Đoàn 3 Nhảy Dù. Tướng Phú được báo vẫn tất là Cộng quân đã tràn ngập nhiều vị trí của các đơn vị Nhảy Dù, tuyển phòng thủ đã bị cắt nhỏ. Sau đó cuộc điện đàm đã bị gián đoạn..

Trong khi đó Trung Đoàn 66 CSBV quyết tâm diệt gọn TĐ2ND do Thiếu Tá Trần Công Hạnh làm TĐT và Thiếu Tá Nguyễn Văn Phương làm TĐP. TĐ3PBND do Thiếu Tá Nguyễn Văn Triệu làm TĐT và ĐĐ3TS do Đại Úy Nguyễn Việt Hoạch làm ĐĐT. Các đơn vị này đang trấn giữ dọc theo chân đèo Phượng Hoàng thì bị địch quân tấn công tràn ngập. TĐ3PBND được linh phá huỷ một số đại bác 105 ly cơ hữu.

Sau những đợt tấn công liên tục và ác liệt của địch, tuyển phòng thủ bị chia cắt ra thành nhiều mảnh nhỏ, lại không được tiếp tế lương thực và đạn dược. LĐT/LĐ3ND phải triệt thoái đơn vị về bãi biển dưới chân hòn Sơn và men theo đường bộ về Phan Rang lập phòng tuyến mới.

Tính đến sáng ngày 1 tháng 4/1975, khu vực trách nhiệm của Quân Khu 2 chỉ còn lại một phần tỉnh Khánh Hòa, tỉnh Ninh Thuận và Bình Thuận, (quân khu 2 có 12 tỉnh). Về quân số, ngoài Lữ Đoàn 3 Nhảy Dù đang bảo vệ phòng

tuyến Khánh Dương, chỉ còn một trung đoàn Bộ Binh và 2 tiểu đoàn Biệt Động Quân. Tuy nhiên, 2 liên đoàn Địa Phương Quân của hai tiểu khu Ninh Thuận và Bình Thuận cùng một số đại đội biệt lập vẫn còn khả năng tham chiến.

Buổi tối cùng ngày, Trung tá Lê Văn Phát, Lữ Đoàn Trưởng Lữ Đoàn 3 Dù cùng Bộ chỉ huy Lữ đoàn và một phần của Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù, trên đường rút từ Khánh Dương ra QL1 không còn liên lạc được với BTL QĐ2 nên liên lạc thẳng về Sài Gòn bằng hệ thống GRC106 và được lệnh liên lạc với Tướng Sang để vào phòng thủ Phi Trường Phan Rang. Đến ngày 4/4/1975 LĐ2ND được không vận từ Sài Gòn đến Phan Rang thay thế LĐ3ND và ngày hôm sau LĐ3ND được phi cơ bốc về Saigon bổ sung quân số và sẵn sàng ứng chiến cho Biệt Khu Thủ Đô..

Tài liệu tham khảo :

- *Chiến tranh Việt Nam toàn tập của Nguyễn Đức Phương, Làng Văn xuất bản tại Canada 2001.*
- *Những Ngày Cuối Của VNCH , của Cao Văn Viên Bản dịch Việt Ngữ của Nguyễn Kỳ Phong, nhà xuất bản Vietnambiography 2003.*
- *Những sự thật chiến tranh VN 1954 – 1975 của Trung Tướng Nguyễn Văn Toàn - Đại Tá Lê Bá Khiếu - Tiến Sĩ Nguyễn Văn*
- *Cuộc triệt thoái cao nguyên 1975 của Phạm Huân, tác giả xuất bản năm 1987 và giữ bản quyền.*
- *Và phỏng vấn các chiến hữu Nhảy Dù.*

Đại Úy Võ Trung Tín
Tiểu Đoàn Truyền Tin SDND – 714-856-9202

Đại Úy Nguyễn Hữu Viên
Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù – 714-724-8933

Chúng tôi rất mong được đón nhận những ý kiến bổ chính của các chiến hữu cho những sai sót vì vấn đề thời gian đã trên 30 năm và tài liệu tham khảo hạn hẹp. Điện Thoại: 714-545-0105 email: votrungtin@hotmail.com